

Số: 13/2024/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 11 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hào, Bà Nguyễn Thị Hào.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 217, khoản 1 điều 218, khoản 2 điều 219, khoản 2 điều 235; khoản 2 điều 273; khoản 5 điều 157 và khoản 5 điều 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xét thấy: Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị C có đơn đề nghị xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 101/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế, tuyên hợp đồng tặng cho vô hiệu và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

1. Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1954. Địa chỉ: Số I, ngõ A, tổ E, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Số nhà C lầu F, chung cư H, đường N, tổ dân phố D, khu phố F, phường F, quận E, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1955. Địa chỉ: Số nhà A, tổ B, khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn:

- Ông Nguyễn Đình H1, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Tổ H, khu T, thị trấn X, huyện C, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Nguyễn Xuân V1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu E, xã T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1952. Địa chỉ: Khu E, xã T, thị xã P, tỉnh Phú

Thọ.

- Chị Nguyễn Hoàng A1, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Khu I, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị C có quyền yêu cầu khởi kiện lại vụ án theo quy định của Pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị C có quyền nhận lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án;

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C được miễn án phí dân sự sơ thẩm. (Bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị C là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí).

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C phải chịu 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản; xác nhận bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C đã nộp đủ; Bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C do người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Đức H đã nhận lại số tiền là 8.900.000 (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) đồng do Tòa án giao trả; Xác nhận bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị C do ông H đại diện đã nhận đủ.

III. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trường